

TTĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

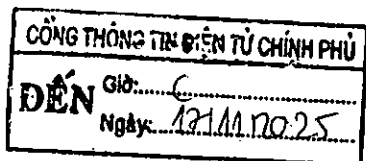
Số: 2491/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2025



QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh bổ sung danh mục dự án kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 của các bộ, địa phương để thực hiện thu hồi vốn ứng trước theo quy định tại Nghị quyết số 93/2023/QH15 ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 90/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét đề nghị của Bộ Tài chính tại Tờ trình số 838/TTr-BTC ngày 13 tháng 11 năm 2025,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Điều chỉnh, giao bổ sung danh mục dự án và mức vốn từ nguồn điều chỉnh giảm trong nội bộ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 của Bộ Xây dựng và tỉnh Phú Thọ tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Triển khai thực hiện:

1. Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ:

a) Căn cứ danh mục dự án được bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 tại Điều 1 Quyết định này, thực hiện giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 trong nội bộ theo thẩm quyền để bổ sung vốn cho các dự án được bổ sung vào danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 và tổ chức triển khai, đảm bảo giải ngân toàn bộ số vốn đã được giao trong năm 2025.

b) Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, số liệu báo cáo, danh mục dự án và mức vốn bố trí cho từng dự án bảo đảm đúng quy định của pháp luật; chống tiêu cực, tham nhũng, lợi ích nhóm, xin cho.

2. Bộ Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao về quản lý nhà nước đối với đầu tư công chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính chính xác của các nội dung, số liệu báo cáo, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Thời hạn báo cáo kết quả thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025.

1. Báo cáo việc thông báo hoặc quyết định giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc về Bộ Tài chính trong 03 ngày làm việc.

2. Thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ và Thủ trưởng các cơ quan liên quan được điều chỉnh, giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025 tại Điều 1 nêu trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- TTgCP, các PTTgCP;
- Bộ Tài chính;
- HĐND, UBND các tỉnh nêu tại Điều 5;
- Đoàn ĐBQH các tỉnh nêu tại Điều 5;
- Văn phòng Quốc hội;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Kiểm toán Nhà nước;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, TKBT, QHĐP;
- Lưu: VT, KTTH (2b)₁₈

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Hồ Đức Phước

GIAO, ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG DANH MỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025



(Kèm theo Quyết định số 2491/QĐ-TTg ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Mã dự án	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư			Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021 - 2025	
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số	Trong đó:
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW		Thu hồi vốn ứng trước
1	262000006264	xây dựng đường ô tô cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương (Giai đoạn 1)	2563/QĐ-BGTVT ngày 22/8/2008	9.884.517	9.884.517	6.877.114	6.877.114

Phụ lục

GIAO, ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG DANH MỤC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG VÀ ĐỊA PHƯƠNG



(Kèm theo Quyết định số 2491/QĐ-TTg ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Mã dự án	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư			Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021 - 2025	
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số	Trong đó: Thu hồi vốn ứng trước
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW		
1	212000000145	Dự án đầu tư xây dựng Khu tái định cư cho các hộ vùng sạt lở, vùng xung yếu của rừng phòng hộ và hộ di cư tự do tại xã Tân Phú, huyện Tân Sơn	1668/QĐ-UBND ngày 18/6/2008	134.771	86.000	10.000	10.000
2	262000005480	Cải tạo, nâng cấp đường vùng chậm lũ đoạn thị trấn Thanh Sơn - Bến Ngọc - La Phù	1649/TTg-KTN, 06/9/2014; 12913/BTC-ĐT, 15/9/2014;	29.873	29.873	29.873	29.873
3	262000005489	Tu bổ, nâng cấp đê tả, đê hữu ngòi Me huyện Cẩm Khê	1861/QĐ-TTg, 10/10/2014; 7395/BKHĐT-TH, 17/10/2014; 15664/BTC-ĐT, 29/10/2014	10.000	-	10.000	10.000
4	262000005490	Xử lý sạt lở bờ sông đoạn K0-K10 đê tả Đà và đê tả hữu ngòi Lạt thuộc các xã Lương Nha, Tinh Nhuệ, huyện Thanh Sơn	1861/QĐ-TTg, 10/10/2014; 7395/BKHĐT-TH, 17/10/2014; 15664/BTC-ĐT, 29/10/2014	20.000	-	20.000	20.000

STT	Mã dự án	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư		Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021 - 2025		
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số	Trong đó: Thu hồi vốn ứng trước
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW		
5	262000005491	Dự án nâng cao chất lượng an toàn sản phẩm nông nghiệp và phát triển chương trình khí sinh học tỉnh Phú Thọ (QSEAP)	1812/QĐ-TTg, 07/10/2013; 16139/BTC-ĐT, 21/11/2013	5.000	-	5.000	5.000
6	262000005492	Gia cố và cứng hoá đê đoạn Km99,95 - Km 105 đến Km70,3-Km72 Sông Lô, thành phố Việt Trì	1861/QĐ-TTG, 10/10/2014; 7395/BKHĐT-TH, 17/10/2014; 15664/BTC-ĐT, 29/10/2014	14.000	-	14.000	14.000
7	262000005503	Xử lý sạt lở bờ vớ sông, đê tả Đà thuộc địa bàn huyện Thanh Thủy	2296/QĐ-TTg, 07/10/2013; 10278/BKHĐT-TH, 23/12/2013	15.000	-	15.000	15.000
8	262000005504	Chống sạt lở bờ vớ sông đoạn km32,7-km33 đê tả Đà; đoạn K51,5 - K53, km59-km60,5, km74,65-km74,95 đê hữu Thao, huyện Tam Nông	2296/QĐ-TTg, 07/10/2013; 10278/BKHĐT-TH, 23/12/2013	15.000	-	15.000	15.000
9	262000005505	Xử lý sạt lở bờ, vớ sông đoạn Km20+420 đến Km21+400; Km21+950 đến Km22+940 đê tả sông Đà, huyện Thanh Thủy	1861/QĐ-TTg, 10/10/2014; 7395/BKHĐT-TH, 17/10/2014; 15664/BTC-ĐT, 29/10/2014	5.000	-	5.000	5.000

STT	Mã dự án	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư			Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021 - 2025	
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số	Trong đó:
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW		Thu hồi vốn ứng trước
10	262000005506	Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn bền vững các tỉnh miền núi phía Bắc tỉnh Phú Thọ	1812/QĐ-TTg, 07/10/2013; 16139/BTC-ĐT, 21/11/2013	5.000	-	5.000	5.000
11	262000005508	Xử lý khẩn cấp sự cố sạt lở bờ, vờ sông đoạn Km17,3-Km19,8 đê tả sông Thao, thuộc thị trấn Hạ Hòa tỉnh Phú Thọ	2296/QĐ-TTg, 07/10/2013; 10278/BKHĐT-TH, 23/12/2013	40.000	-	40.000	40.000
12	262000005509	Xử lý khẩn cấp sự cố sạt lở bờ, vờ sông đoạn km36-km37,2 đê hữu sông Lô, xã Trì Quận, huyện Phù Ninh	2296/QĐ-TTg, 07/10/2013; 10278/BKHĐT-TH, 23/12/2013	30.000	-	30.000	30.000
13	262000005513	Sửa chữa nâng cấp hồ Hang Thạch, xã Tam Sơn thuộc dự án sửa chữa nâng cấp hồ xuống cấp huyện Cẩm Khê	"6804/BKHĐT-KTNN, 11/9/2013; 260/TB-VPCP, 29/7/2014; 10404/BTC-ĐT, 29/7/2014"	10.000	-	4.000	4.000
14	262000005514	Cải tạo, nâng cấp đường Xuân An- Mỹ Lung	897/QĐ-TTg, 15/10/2010	1.607	-	1.607	1.607
15	262000005516	Hệ thống mạng ống truyền dẫn, phân phối nước sạch thị trấn Hưng Hóa và các xã lân cận huyện Tam Nông	1219/QĐ-TTg, 06/9/2012	5.000	-	5.000	5.000
16	262000005517	Sửa chữa, nâng cấp hồ Cù, xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn	260/TB-VPCP, 29/7/2014; 10404/BTC-ĐT, 29/7/2014	12.000	-	12.000	12.000

STT	Mã dự án	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư		Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021 - 2025		
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMBT		Tổng số	Trong đó:
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW		Thu hồi vốn ứng trước
17	262000005518	Cải tạo nâng cấp đường huyện Thanh Sơn (Đường 316 đi Tân Lập - Yên Lương - Yên Sơn) km6+196.14 km 23+242	1812/QĐ-TTg, 07/10/2013; 16139/BTC-ĐT, 21/11/2013	7.000	-	7.000	7.000
18	262000005527	Kè chống sạt lở đề tả Thao đoạn Km36+250-Km37+797 xã Hoàng Cường, huyện Thanh Ba	2296/QĐ-TTg, 07/10/2013; 10278/BKHĐT-TH, 23/12/2013	20.000	-	20.000	20.000
19	262000005528	Cầu qua sông Bần, xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn	1861/QĐ-TTg, 10/10/2014; 7395/BKHĐT-TH, 17/10/2014; 15664/BTC-ĐT, 29/10/2014	14.000	-	14.000	14.000
20	262000005529	Kè xử lý sạt lở bờ tả sông Thao đoạn Km 58+550-Km59+247, xã Thanh Minh, thị xã Phú Thọ	1861/QĐ-TTg, 10/10/2014; 7395/BKHĐT-TH, 17/10/2014; 15664/BTC-ĐT, 29/10/2014	5.000	-	5.000	5.000
21	262000006175	Đường sơ tán dân, cứu nạn cứu hộ đoạn Hưng Long, Nga Hoàng, huyện Yên Lập		11.000	11.000	11.000	11.000
22	262000006177	Cải tạo, nâng cấp cụm hồ huyện Phù Ninh		5.976	5.976	5.976	5.976
23	262000006178	Sửa chữa cụm hồ Cẩm Khê (Sửa chữa, nâng cấp hồ Hang Thạch, xã Tam Sơn)		6.000	6.000	6.000	6.000

STT	Mã dự án	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư/ Quyết định chủ trương đầu tư			Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSTW giai đoạn 2021 - 2025	
			Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT		Tổng số	Trong đó:
				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSTW		Thu hồi vốn ứng trước
24	262000006179	Xử lý khẩn cấp sự cố sạt lở bờ vò sông đê hữu sông Thao, xã Thanh Uyên, huyện Tam Nông	3520/QĐ-UBND ngày 31/12/2013	20.000	20.000	20.000	20.000